***Thứ hai ngày 22 tháng 02 năm 2021***

**Tập đọc - kể chuyện: ĐỐI ĐÁP VỚI VUA.**

**I.Mục tiêu:**

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu,giữa các cụm từ.

- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của truyện : Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh , đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ.(tả lời được các câu hỏi trong SGK). Biết sắp xếp tranh(SGK) cho đúng thứ tự và kể được từng đoạn dựa theo tranh minh hoạ.

**-** Khêu gợi ở HS lòng ham học,tìm tòi suy nghĩ ở học tập.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Tranh minh hoạ câu chuyện trong SGK, sách chữ nổi.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Đọc bài: “ Chương trình xiếc đặc sắc” trả lời câu hỏi: Cách trình bày quảng cáo có gì đặc biệt (về lời văn, trang trí) ?  - Giáo viên nhận xét tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, sử dụng ngôn ngữ kí hiệu cho học sinh khiếm thính hiểu:** GT và ghi bảng "Đối đáp với vua"  **b.Hướng dẫn bài:**  1.Luyện đọc  \*GV đọc mẫu toàn bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:  \*HD HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:  -Đọc từng câu:  -Rút từ khó :hốt hoảng,vùng vẫy, leo lẻo,náo động,truyền lệnh, cứng cỏi…  -Đọc từng đoạn trước lớp:  -Bài này có mấy đoạn ?  -Cho HS đọc chú giải từ ngữ mới  -Đọc từng đoạn trong nhóm :  -Cả lớp đồng thanh bài văn (giọng vừa phải).  **2.Hướng dẫn tìm hiểu bài:**  +Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở đâu  +Cao Bá Quát có mong muốn gì ?  +Cậu đã làm gì để thực hiện mong muốn đó ?  +Vì sao vua bắt Cao Bá Quát đối?  +Cao Bá Quát đối lại như thế nào  **3.Luyện đọc lại:**  -GV đọc lại đoạn 3:  -Hướng dẫn HS đọc đúng đoạn 3.  -Giáo viên: treo bảng phụ  **KỂ CHUYỆN:**  **1.Giáo viên nêu nhiệm vụ*:*** Sắp xếp lại các tranh theo đúng thứ tự của câu chuyện đối đáp với vua rồi kể lại toàn bộ câu chuyện.  **2.Hướng dẫn học sinh kể chuyện**  a)Sắp xếp lại 4 tranh theo đúng thứ tự 4 đoạn trong truyện.  -Treo 4 tranh.  -HS trình bày .  -Cả lớp và Giáo viên nhận xét, khẳng định trật tự đúng của các tranh là 3 – 1 – 2 – 4.  b)Kể lại toàn bộ câu chuyện.  -Dựa vào thứ tự đúng của 4 tranh.  -Cả lớp và Giáo viên nhận xét, bình chọn bạn kể chuyện hay nhất.  **3.Củng cố, dặn dò:**  -GV nêu nhận xét tiết học | - 2HS đọc .  - HS nghe.  - 2em đọc đề bài.  - Chú ý lắng nghe.  -HS đọc tiếp nối từng câu.  -luyện đọc cá nhân, đồng thanh.  -Đọc nối tiếp lần 2)    - 4 đoạn  -HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài. ( 2 lần)  - HS đọc trong nhóm đôi  +1em đọc yêu cầu từng câu hỏi.  -HS đọc thầm đoạn 1  -Ở Hồ Tây  -Muốn nhìn rõ mặt vua. Nhưng xa giá đi đến đâu, quân lính cũng thét đuổi mọi người, không cho ai đến gần.  -Cậu nghĩ ra cách gây chuyện ầm ĩ, náo động, cởi quần áo nhảy xuống hồ tắm, làm cho quân linh hốt hoảng xúm vào bắt trói. Cậu không chịu, la hét, vùng vẫy khiến vua phải truyền lệnh dẫn cậu tới.  -Vì vua thấy cậu bé xưng là học trò nên muốn thử tài cậu, cho cậu có cơ hội chuộc tội.  -Trời nắng chang chang người trói người.  -1 HS luyện đọc .  -2 HS thi đọc đoạn văn  -1 HS đọc cả bài.  - HS quan sát tranh trong SGK  - HS quan sát tranh trên bảng.  - HS phát biểu trình tự đúng của từng tranh, kết hợp nói vắn tắt nội dung từng tranh.  - HS tiếp nối nhau kể lại 4 đoạn của câu chuyện.  - 1 HS kể lại cả câu chuyện. |

**Toán**: **LUYỆN TẬP / 120**

# I.Mục tiêu:

-Có kỹ năng thực hiện phép chia số có bốn chữ số chó số có một chữ số.( trường hợp thương có chữ số 0).

-Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán.

-GD cho HS có thói quen làm toán đúng,chính xác.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Bảng con, SGK, vở, bút chì, bảng bút giấy braille...

**III.Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:** -Đặt tính rồi tính: 1516 : 3 , 3224 : 8  -GV nhận xét - tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng "Luyện tập"  **b.Hướng dẫn thực hành:**  **Bài 1**:Đặt tính rồi tính(**Bảng con).**  - Bài yêu cầu gì ?  - Nhận xét chữa bài trên bảng.  \*Nhấn mạnh: *Từ lần chia thứ hai nếu số bị chia bé hơn số chia thì phải viết 0 ở thương rồi mới thực hiện tiếp.*  **Bài 2:**Tìm x**:(hoạt động nhóm:N2)**  -Bài yêu cầu gì ?  -Muốn tìm thừa số chưa biết ta làm như thế nào?  -Cùng HS nhận xeta và tuyên dương..  **Bài 3:**Một cửa hàng có 2024 kg gạo,cửa hàng đã bán 1 / 4 số gạo đó.Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki- lô- gam gạo? **( Vở )**  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán hỏi gì ?  - Nhận xét tóm tắt.  - Hướng dẫn học sinh giải.  - Giáo viên thu 1 số vở chấm điểm  - Nhận xét bài trên bảng .  **3.Củng cố - Dặn dò:**  -Nhận xét tiết học.  *Bài sau :* ***Luyện tập chung*** | -2 HS lên bảng làm –Cả lớp làm bảng con  - 2em đọc đề bài.  -1 HS đọc yêu cầu của bài.  -Đặt tính rồi tính  -1 số HS lên bảng làm.  -1 HS nêu yêu cầu của bài.  -Tìm X  -Ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.  -Các nhóm thảo luận.  -HS đai diện các nhóm trình bày.  +1em đọc đề bài.  -Có 2024 kg gạo đã bán ¼ số gạo đó.  -Cửa hàng còn lại ...kg gạo ? |

***Thứ ba ngày 23 tháng 02 năm 2021***

# I.Mục tiêu:

- Biết nhân, chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.

- Vận dụng giải bài toán có hai phép tính .

- GD cho HS có thói quen làm toán đúng ,rèn tính cẩn thận.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Bảng con, SGK, vở, bút chì, bảng bút giấy braille...

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:-**Đặt tính rồi tính: 2035 : 5 , 3052 : 5  - Giáo viên nhận xét – tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng "Luyện tập chung" .  **b.Hướng dẫn thực hành*:***  **Bài1: Đặt tính rồi tính(Bảng con)**  a)821 x 4; b)1012 x 5;  3284 : 4; 5060 : 5  -Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  **Bài2:Đặt tính rồi tính(nhóm:N2)**  a) 4691 : 2 ; b) 1230 : 3  c) 1607 : 4 ; d) 1038 : 5  -Nhận xét và tuyên dương.  **Bài 4: Vở**  Một sân vận động hình chữ nhật có chiều rộng 95m và chiều dài gấp 3 lần chiều rộng.Tính chu vi sân vận động đó ?  - Bài toáncho biết gì,yêucầu tìm gì?  - GV thu 1 số vở nhận xét  - Nhận xét chữa bài trên bảng .  **3.Củng cố - Dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  Bài sau:Làm quen với chữ số LaMã | -2 HS lên bảng làm - dưới lớp làm bảng con .  - 3em đọc đề  -HS nêu yêu cầu của bài.  -Đặt tính rồi tính:  -4em làm bảng, lớp làm bảng con  + 1 HS nêu yêu cầu của bài.  -Các nhóm thảo luận.  Đại diện các nhóm trình bày.  + 1HS đọc bài.  -1em làm bảng,lớp làm vở.  Giải  Chiều dài của sân vận động là:  95 x 3 = 285 (m)  Chu vi của sân vận động là:  (95 + 285) x 2 = 760 (m)  Đáp số : 760m |

**Toán : LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

- Luyện tập nhân, chia số có bốn chữ số với số có 1 chữ số.Giải toán bằng hai phép tính.

- Nhân, chia nhanh, chính xác.

- Tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập, sách chữ nổi, bảng bút giấy braille,…

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Giới thiệu bài**  - Ghi đề bài  **2. Hướng dẫn HS luyện tập**  **\* Bài 1:** Tính nhẩm  2000 x 4 =  8000 : 4 =  3000 x 3 =  9000 : 3 =  - Yêu cầu HS suy nghĩ trong 1’  - Cho HS chơi trò chơi Đố bạn  - GV nêu luật chơi và cách chơi  - Nhận xét, tuyên dương  **\*Bài 2:** Đặt tính rồi tính, hướng dẫn học sinh khiếm thị cách đặt tính trên bảng braille.  9248 : 4; 1524 x 3 ; 6441 : 8 ; 1315 x 5  - Yêu cầu HS bài  - Khi chữa bài, gọi 1 vài HS nêu lại cách tính  - Nhận xét, chữa bài  **\*Bài 3:** Học sinh xếp hàng đồng diễn thể dục. Lúc đầu xếp 8 hàng, mỗi hàng có 1026 học sinh. Sau đó chuyển thành 9 hàng. Hỏi lúc đó, mỗi hàng có bao nhiêu học sinh ?  - Yêu cầu HS tự tìm các bước giải  + Bước 1 : Tìm số học sinh tham gia đồng diễn thể dục ( 1026 x 8 = 8208 )  + Bước 2 : Nếu xếp 9 hàng thì lúc đó mỗi hàng là (8208 : 9 = 912 )  Đáp số : 912 (hoc sinh)  - Chữa bài, nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Dặn dò HS về nhà ôn lại bài đã làm  - Chuẩn bị bài sau: Đọc, viết các số La Mã… | - Nghe  - 2 HS đọc lại đề bài  - Đọc  - HS thực hiện  - 2 HS làm bài trên bảng, lớp làm bài vào vở nháp  - Nêu lại cách thực hiện  - Đọc đề , cả lớp theo dõi  - 1 HS lên bảng, lớp vào vở. |

**Chính tả: (NGHE VIẾT): ĐỐI ĐÁP VỚI VUA**

**I.Mục tiêu:**

-Nghe và viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

-Làm đúng BT(2) b các từ chứa có tiếng có thanh ? / thanh ~ và bài 3a.

-GD HS có thói quen viết đúng chính tả.

**II.Đồ dùng dạy học:**- 3 tờ phiếu khổ to viết nội dung bài tập 3 a, sách chữ nổi, bảng, bút giấy braille.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**-GV đọc : *thúc dục, múc nước, thụt chân, lụt lội.*  - Giáo viên nhận xét .  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng "Nghe- viết: Đối đáp với vua"  **b.Hướng dẫn HS nghe - viết:**  **\*Hướng dẫn học sinh chuẩn bị:**  - GV đọc mẫu đoạn viết lần 1  - Hướng dẫn học sinh nhận xét .  +Đoạn viết có những chữ nào viết hoa ?  +Hai vế đối trong đoạn chính tả viết như thế nào ?  +Tìm những chữ dễ viết sai trong bài chính tả ?  -GV ghi bảng – HD học sinh phân tích.  -Giáo viên đọc cho HS viết từ khó.  - Nhận xét bảng con, bảng lớp.  **\*Giáo viên đọc cho HS viết bài***:*  - GV đọc mẫu lần 2.  - GVđọc cho HS viết.  **\*Chữa bài:**  - Giáo viên đọc.  -Nhận xét bài trên bảng, vở hs  ***c.*HD học sinh làm BT chínhtả**:  **Bài tập 3a:**Thi tìm những từ ngữ chỉ hoạt động: **Thi đua.**  **-** Chứa tiếng bắt đầu bằng **s.**  **-** Chứa tiếng bắt đầu bằng **x.**  -GV cho 3 nhóm thi tiếp sức: Mỗi em tiếp nối nhau viết từ mình tìm được rồi chuyền phấn cho bạn.  -GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.  **3.Củng cố - dặn dò:**  **-** Nhận xét tiết học.  Bài sau **: Tiếng đàn** | -2 Học sinh lên bảng viết - Cả lớp viết bảng con.      -2,3em đọc đề bài.  -HS nghe  -2 HS đọc lại .  -Tên riêng,các chữ đầu câu.  -Viết giữa trang vở, cách lề vở 2 ô li.  -Vua,đuổi nhau,leo lẻo,chang chang,Cao bá Quát.  - HS viết bảng con .  - Học sinh phát âm  -HS nghe  -1 HS viết bảng,lớp viết vào vở.  - HS soát lỗi  + 1em nêu yêu cầu.  - 2 đội, mỗi đội 3em lên thi đua.  \* san sẻ, se sợi, soi đường, sánh bước, săn đuổi, sa lưới, sinh (đẻ)…  \* xé vải, xào rau, xới đất, xẻo thịt, xúc đất, xông lên, xúm lại, xén đất, xẻ núi  -HS lắng nghe. |

**Tập đọc**: **MẶT TRỜI MỌC Ở ĐẰNG ... TÂY!**

**I.Mục tiêu:**

-Biết ngắt nghỉ hơi sau các dâu câu và giữa các cụm từ.

-Hiểu nội dung ca ngợi tài ứng tác thơ của nhà Nga Pu- skin

\*HS chậm: Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và giữa cá cụm từ.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Tranh minh hoạ nội dung bài đọc trong SGK, sách chữ nổi.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Đọc bài và lời câu hỏi 1, 2 / sgk.  - GV nhận xét – tuyên dương.  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:** GT và ghi bảng "Tiếng đàn"  **b.Luyện đọc:**  1.GV đọc mẫu: Giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.  -HD cách đọc cho HS  2.HDHS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ:  - Đọc từng câu:  +GV viết bảng: vi-ô-lông, ắc - sê  -Hướng dẫn cả lớp phát âm đúng.  -Đọc từng đoạn trước lớp:  -Cho HS đọc chú giải các từ ngữ mới được chú giải trong SGK.  -Đọc từng đoạn trong nhóm.  -Đọc đồng thanh cả bài.  **3.Hướng dẫn HS tìm hiểu bài:**  -Câu thơ của người bạn Pu- skin có gì vô lí?  - Pu-skin đã chữa thơ giúp bạn như thế nào?  - Điều gì làm cho bài thơ của Pu- skin hợp lí?  **4.Luyện đọc lại:**  -Giáo viên đọc lại bài văn.  -Hướng dẫn HS đọc, đoạn văn miêu tả âm thanh của tiếng đàn:  -Nhận xét , tuyên dương  **3.Củng cố, dặn dò:**  - GV nêu nhận xét tiết học.  *Bài sau :* ***Hội vật*** | -2HS đọc trả lời câu hỏi .  -2,3em đọc đề bài.  -Nghe.  -HS tiếp nối nhau luyện đọc từng câu  -HS nối tiếp nhau đọc 3 đoạn của bài.  -Đọc chú giải.  - HS đọc trong nhóm đôi:  - HS đọc đồng thanh  - hs trả lời    - hs trả lời  - hs trả lời  - 3 HS thi đọc đoạn văn  - 2 HS thi đọc cả bài.  - Lắng nghe |

***Thứ tư ngày 24 tháng 02 năm 2021***

**Toán: LÀM QUEN VỚI CHỮ SỐ LA MÃ / 121**

# I.Mục tiêu:

- Bước đầu làm quen với chữ số La Mã .

- Nhận biết các số từ I đến XII( để xem đồng hồ ); số XX , XXI (đọc và viết về “thế kỉ XX ,thế kỉ XXI )

- GD HS tính cẩn thận và chính xác khi làm bài.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Mặt đồng hồ (loại to) có các số ghi bằng số La Mã, sách chữ nổi, bảng bút giấy braille.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -GV quay kim đồng hồ chỉ:3 giờ15 phút, 9giờ kém10phút, 4 giờ kém 5  -Giáo viên nhận xét – tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng “Làm quen với chữ số La mã”  **b.Hướng dẫn bài:**  **1.Giới thiệu một số chữ số La Mã và một số La Mã thường gặp:**  -Giới thiệu mặt đồng hồ có ghi bằng chữ số La Mã.  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Giới thiêu (cách đọc, viết các) từng chữ số thường dùng : I, V, X.  -GV lần lượt ghi các chữ số la mã và HD cách đọc cho HS- và ghi số la mã.  -(I) đọc là một -( VII)…….bảy.  - (II)………..hai. -(VIII)……tám.  -(III)………..ba. -(I X)……..chín  -(IV)………..bốn. -(X)……….mười  -(V)…………năm. -(XI)…mười một  -(VI)………..sáu -(XII)...Mười hai  -Giới thiệu: Số III do ba chữ số I viết liền nhau và có giá trị là (ba).  -Số IV (bốn) do chữ số V (năm) ghép với số I (một) viết liền bên trái để chỉ giá trị ít hơn V một đơn vị.  - Số IX tương tự dạy đến số VI; XI , XII ghép với chữ số I, II vào bên phải để chỉ giá trị tăng thêm một, hai đơn vị.  **2.Thực hành*:***  **Bài 1:Đọc các số viết bằng chữ số La Mã sau đây:( Miệng).**  -Cho HS đọc các số La Mã theo hàng ngang, theo cột dọc, theo thứ thự bất kỳ giúp HS nhận dạng được các số La Mã thường dùng.  **Bài 2:Đồng hồ chỉ mấy giờ?**  **-Trò chơi**  -GV treo đồng hồ, HS tập xem đồng hồ ghi bằng số La Mã.  -Nhận xét tuyên dương.  **3.Củng cố - Dặn dò:**  **-** Nhận xét tiết học.  *Bài sau:* ***Luyện tập*** | -2Học sinh đọc giờ trên mặt đồng hồ.  -2em đọc đề bài.  -HS quan sát đồng hồ SGK  -Chỉ 9 giờ.  -HS đọc cá nhân ,đồng thanh.  -HS viết bảng và đọc số la mã.  +1em đọc yêu cầu.  -Đọc và viết số la mã.  -HS đọc tiếp nối nhau các số La Mã.  +1em đọc yêu cầu.  -HS quan sát.  -Chia 2 đội,mỗi đội 1HS lên bảng chỉ giờ đúng trên đồng hồ. |

**Tập đọc: TIẾNG ĐÀN**

**I.Mục tiêu:**

-Biết ngắt nghỉ hơi sau các dâu câu và giữa các cụm từ.

-Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Tiếng đàn của Thuỷ trong trẻo, hồn nhiên như tuổi thơ của em. Nó hoà hợp với khung cảnh thiên nhiên và cuộc sống xung quanh.

-GDHS biết yêu thiên nhiên và cuộc sống xung quanh mình.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Tranh minh hoạ nội dung bài đọc trong SGK, sách chữ nổi.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Đọc bài “Đối đáp với vua.”  +Trả lời câu hỏi 1, 2 / sgk.  - GV nhận xét – tuyên dương.  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, sử dụng ngôn ngữ kí hiệu:** GT và ghi bảng "Tiếng đàn"  **b.Luyện đọc:**  1.GV đọc mẫu, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu: Giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.  -HD cách đọc cho HS  2.HDHS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ:  - Đọc từng câu:  +GV viết bảng: vi-ô-lông, ắc - sê  -Hướng dẫn cả lớp phát âm đúng.  -Đọc từng đoạn trước lớp:  -Cho HS đọc chú giải các từ ngữ mới được chú giải trong SGK.  -Đọc từng đoạn trong nhóm.  -Đọc đồng thanh cả bài.  **3.Hướng dẫn HS tìm hiểu bài:**  -Thuỷ làm những gì để chuẩn bị vào phòng thi  -Những từ ngữ nào miêu tả âm thanh của cây đàn ?  -Cử chỉ, nét mặt của Thuỷ khi kéo đàn thể hiện điều gì ?  +Tìm những chi tiết miêu tả khung cảnh thanh bình ngoài gian phòng như hoa với tiếng đàn ?  -GV:*Tiếng đàn rất trong trẻo, hồn nhiên và hoà hợp với không gian thanh bình xung quanh.*  **4.Luyện đọc lại:**  -Giáo viên đọc lại bài văn.  -Hướng dẫn HS đọc, đoạn văn miêu tả âm thanh của tiếng đàn:  -Nhận xét , tuyên dương  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Bài văn tả gì ?  - GV nêu nhận xét tiết học.  *Bài sau :* ***Hội vật*** | -2HS đọc trả lời câu hỏi .  -2,3em đọc đề bài.  -Nghe.  -HS tiếp nối nhau luyện đọc từng câu  -HS nối tiếp nhau đọc 2 đoạn của bài.  -Đọc chú giải.  - HS đọc trong nhóm đôi:  - HS đọc đồng thanh  - HS đọc thầm đoạn 1.  +1em đọc yêu cầu.  -Thuỷ nhận đàn, lên dây và kéo thờ vài nốt nhạc.  -Trong trẻo, vút bay lên giữa yên lặng của gian phòng.  -Thuỷ rất cố gắng tập trung vào việc thể hiện bản nhạc – vầng trán tái đi.Thuỷ rung động với bản nhạc – gò má ửng hồng, đôi mắt sẫm màu hơn, làn mi rậm cong dài khẽ rung động.  -Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống mặt đất mát rượi, lũ trẻ dưới đường đang rủ nhau thả những chiếc thuyền giấy trên những vũng nước mưa, dân chài đang tung lưới bắt cá, hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ.  - 2 HS thi đọc đoạn văn  - 2 HS thi đọc cả bài.  -Bài văn tả tiếng đàn trong trẻo, hồn nhiên, hoà hợp với khung cảnh thiên nhiên và cuộc sống thanh bình xung quanh. |

**Luyện từ và câu:** **TỪ NGỮ VỀ NGHỆ THUẬT - DẤU PHẨY**

**I.Mục tiêu:**

-Nêu được một số từ ngữ về nghệ thuật (BT1).

-Biết đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn ngắn.(BT2).

-Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Kẻ sẵn bảng điền nội dung ở bài tập 1.

- 4 tờ giấy khổ to viết đoạn văn ở bài tập 2.

- Sách chữ nổi, bảng bút giấy braille

**III.Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Tìm cách nhân hoá trong khổ thơ sau:  Hương rừng thơm đồi vắng  Nước suối trong thì thầm  Cọ xoè ô che nắng  Râm mát đường em đi  - Giáo viên nhận xé,t tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng "Từ ngữ về nghệ thuật - Dấu phẩy"  **b.Hướng dẫn HS làm bài tập:**  **Bài tập 1: Tìm và ghi vào vở những từ ngữ:**  **a)Chỉ những người hoạt động nghệ thuật:(Miệng)**  **b)Chỉ các hoạt động nghệ thuật.**  **c)Chỉ các môn nghệ thuật.**  **(Trò chơi)**  -Chia lớp 2 đội, cho HS tiếp nối nhau lên bảng thi tiếp sức.  -Nhận xét và tuyên dương.  -Giáo viên lấy bài của nhóm thắng cuộc làm chuẩn, bổ sung từ để hoàn chỉnh kết quả.  **Bài tập 2:Em đặt dấu phẩy vào những chỗ nào trong đoạn văn sau? ( vở).**  -Bài yêu cầu gì ?  -GV treo bảng phụ HS lên bảng thi làm bài.  -GV nhận xét, phân tích từng dấu phẩy, chốt lại lời giải đúng.  -Hỏi về nội dung đoạn văn đã hoàn chỉnh.  -Giải thích thế nào là nghệ sỹ và các hoạt động của họ ?  **3.Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Tập áp dụng biện pháp nhân hoá trong khi làm văn. | - 1-> 2 Học sinh trả lời.  - Nước suối và cọ được nhân hoá. Chúng có hành động như người. Nước suối thầm thì với bạn Học sinh. Cọ xoè ô che nắng suốt trên đường bạn đến trường.  -2em đọc đề bài.  +1em nêu yêu cầu.  -Chỉ người nghệ thuật: diễn viên, ca sĩ,nhà văn,đạodiễn ..  -Chỉ hoạt động:đóng phim, viết văn ,ca hát…  -Môn nghệ thuật: cải lương,ca nhạc,ảo thuật,âm nhạc…  +1em nêu yêu cầu.  -Ghi dấu phẩy vào đoạn văn  -1HS làm bảng,lớp vào vở. \*Mỗi….nhạc**,**….tranh**,**…..chuyện**,**...kịch**,**….phim,…Người….sĩ**,**..…văn,…….Họ…..mài**,**…vời**,**…….  hơn. |

**Chính tả:**  **( NGHE VIẾT): TIẾNG ĐÀN**

**I.Mục tiêu:**

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

- Làm đúng BT(2)Tìm và viết đúng các từ gồm hai tiếng, trong đó tiếng nào cũng (bắt đầu) mang thanh hỏi / thanh ngã.

-GDHS viết đúng chính tả, viết đẹp.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Chép sẵn bài tập 2b; 3 tờ giấy khổ to viết nội dung bài tập 2b, sách chữ nổi, bảng bút giấy braille.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ :**  -Giáo viên đọc: *nhỏ cỏ, ngủ, kể chuyện, đẽo cày, cõng em, nỗ lực.*  - Giáo viên nêu nhận xét.  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu**: GT và ghi bảng"Nghe- viết :*Tiếng đàn*"  **b.Hướng dẫn Học sinh nghe -viết:**  **1.Hướng dẫn học sinh chuẩn bị :**  - GV đọc mẫu lần 1 bài viết:  +Đoạn viết tả gì ?  +Tìm những chữ trong bài dễ viết sai ?  - HDHS phân tích các chữ vừa nêu .  - GV đọc cho HS viết bảng con các chữ khó.  **2.GV đọc mẫu lần 2 đoạn viết:**  - GV đọc cho học sinh viết bài vào vở.  **3.Chữa bài:**  - Giáo viên đọc:  - Nhận xét bài chính tả trên bảng.  -GV NX vở hs.  ***c.*HD HS làm bài tập chính tả:**  **Bài tập 2b:**Thi tìm nhanh: **Vở.**  - Các từ gồm hai tiếng, trong đó tiếng nào cũng mang **thanh hỏi.**  - Các từ gồm hai tiếng, trong đó tiếng nào cũng mang **thanh ngã.**  - HS làm vào vở.  - Giáo viên nhận xét  **3.Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Học sinh còn mắc lỗi về nhà viết lại mỗi lỗi 2 dòng; Em nào viết sai nhiều, viết xấu về nhà viết lại cả bài 1 lần. | - 2 HS lên bảng viết  - HS ghi bảng con    -2em đọc đề bài.  -2 HS đọc lại,cả lớp theo dõi SGK  +Tả khung cảnh thanh bình ngoài gian phòng như hoà với tiếng đàn.  -mát rượi,tung lưới,lượt nhanh  -HS viết bảng con, 1 Học sinh lên bảng viết.  - HS nghe , viết vào vở.  - HS soát lỗi  - Thống kê số lỗi chính tả.  +1 Học sinh đọc yêu cầu bài.  -Học sinh làm vào vở bài tập  \*Sung sướng,sục sạo,sạch sẽ,  sẵn sàng,sông hàn,song song  \*Xinh xắn,xanh xao,xao xuyến  Xôn xao.  - HS lắng nghe. |

**Toán: LUYỆN TẬP / 122**

# I.Mục tiêu.

-Biết đọc, viết và nhận biết giá trị của các số La Mã đã học.

-Làm bài tập 1, 2, 3.

-GD cho HS có thói quen làm toán chính xác.

**II.Đồ dùng dạy học:**- Bảng con, SGK, vở, bút chì, bảng phụ, bảng bút giấy braille, sách chữ nổi.

**III.Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -GV đọc các số La Mã từ I -> XII  -Giáo viên nhận xét – tuyên dương  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài , kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**GT và ghi bảng "Luyện tập"  **b.Hướng dẫn HS thực hành:**  **Bài 1:**Đồng hồ chỉ mấy giờ ? **(trò chơi)**  - Cho học sinh nhìn mặt đồng hồ  - Nhận xét và tuyên dương.  **Bài 2:Đọc các số sau: (Miệng)**  **-**GV cho HS đọc ngược đọc xuôi.  -HS nhận xét cách đọc của bạn.  **Bài 3:Đúng ghi Đ,sai ghi S (Vở)**  -Chấm một số bài và nhận xét.  **Lưu ý HS:** *Khi viết số La Mã, mỗi chữ số không được viết lặp lại liền nhau quá ba lần.*  ***VD:*** *Không viết bốn là IIII hoặc không viết 9 là VIIII.*  **3.Củng cố - Dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài.  - GV nêu nhận xét tiết học.  *Bài sau:* ***Thực hành xem đồng hồ.*** | - Học sinh làm bảng con.  - 1 học sinh lên bảng viết.  -2em đọc đề bài.  **+**1em nêu yêu cầu.  -HS quan sát mặt đồng hồ .  -Chia 2 đội, mỗi đội 1em lên chơi.  +1em nêu yêu cầu.  -HS nêu miệng:1,3,4,6,7,9,8,12.  +1em nêu yêu cầu.  -1em làm bảng,lớp làm vở. |

**Thứ sáu ngày 26 tháng 2 năm 2021**

**Toán**: **THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ / 123**

# I.Mục tiêu:

# -Nhận biết được thời gian(chủ yếu về thời điểm).Biết xem đồng hồ,chính xác đến từng phút.

# -Làm bài 1, 2,3 / 123.

-GD cho HS có thói quen làm toán chính xác..

**II.Đồ dùng dạy học:**-Đồng hồ thật , sách chữ nổi

**III.Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:-**GV cho học sinh đọc các số La Mã II, IV, V, VI, VI, VII, I X, X , XI ,XII, XX, XIX  - Giáo viên nhận xét – tuyên dương.  **2.Dạy bài mới**:  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu :** GT và ghi bảng "Thực hành xem đồng hồ"  **b.Hướng dẫn bài:**  **1.HD học sinh cách xem đồng hồ (chính xác đến từng phút):**  -Giới thiệu cấu tạo mặt đồng hồ  (đặc biệt giới thiệu các vạch chia phút)  \*Cho HS nhìn vào tranh vẽ đồng hồ thứ nhất trong phần bài học rồi hỏi “Đồng hồ chỉ mấy giờ” ?  \*Cho HS quan sát tiếp tranh vẽ đồng hồ thứ hai để xác định vị trí kim ngắn trước, sau đó là kim dài.  +Kim ngắn ở vị trí nào ? (quá số 6 một ít). Như vậy là hơn 6 giờ.  + Kim dài ở vị trí nào ?  -Tính theo chiều quay của kim đồng hồ .  -Cho HS cụ thể tính từ vạch số 12 đến vị trí hiện tại của kim dài, được mấy phút ?. Như vậy đồng hồ chỉ mấy giờ ?  \*HDHS quan sát tiếp đồng hồ thứ ba.+Vậy đồng hồ chỉ mấy giờ ?  +7 giờ kém 4 phút, còn thiếu mấy phút nữa thì đến 7 giờ ? Vì sao em biết ?  -Giải thích: Tính từ vị trí hiện tại của kim dài đến vạch có ghi số 12 là còn 4 phút nữa.  -Vậy có thể nói 7 giờ kém 4 phút.  -Cho HS xem thêm đồng hồ và đọc giờ theo 2 cách.  \***Lưu ý:** Thông thường ta chỉ đọc giờ theo 1 trong hai cách.  +Nếu kim dài chưa vượt quá số 6 (theo chiều quay của kim đồng hồ) thì nói theo cách thứ nhất.  +Nếu kim dài vượt quá số 6 (theo chiều quay của kim đồng hồ ) thì nói theo cách thứ hai.  **2.Thực hành:**  **Bài1:Đồng hồ chỉ mấy giờ ?**  **( Miệng).**  -Giáo viên HD phần đầu (xác định vị trí kim ngắn, kim dài, từ đó nêu được đồng hồ A chỉ 2 giờ 9 phút).  -Cả lớp và Giáo viên nhận xét .  **Bài 2: Đặt thêm kim phút để đồng hồ chỉ : ( Trò chơi).**  -Tổ chức cho HS chơi trò chơi  -Chia lớp 2 đội, mỗi đội 1em.  -Cả lớp và Giáo viên nhận xét .  -Hướng dẫn học sinh đọc  **3.Củng cố - Dặn dò:**  - GV nêu nhận xét tiết học.  - Về nhà tập xem giờ trên đồng hồ ở gia đình. | - 2 học sinh đọc.      -2em đọc đề bài.  -HS quan sát tranh vẽ trong SGK.    -6 giờ 10 phút    - Quá số 6 một ít  - Vạch nhỏ thứ 3 sau số 2.  - 13 phút  - 6 giờ 13 phút  -6 giờ 56 phút hay 7 giờ kém 4 phút.  - 4 phút  -Đồng hồ chỉ mấy giờ.  - HS đọc kết quả:  A:2giờ 10phút, B:5giờ 15phút  C:11…20……., D:9….35……  E:11giờ kém 20phút.  G: 4giờ kém5phút.  -1em đọc yêu cầu.  -Đặt thêm kim phút để đông hồ chỉ:  - HS tiến hành chơi. |

**Tập làm văn: NGHE - KỂ NGƯỜI BÁN QUẠT MAY MẮN**

**I.Mục tiêu:**

-Nghe - kể lại được câu chuyện *Người bán quạt may mắn* .

-Nhớ nội dung câu chuyện , kể lại đúng , tự nhiên .

-Giáo dục học sinh tính mạnh dạn,tự nhiên trước đám đông.

**II.Đồ dùng dạy học:** Tranh minh hoạ, sách chữ nổi .

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -**Kiểm tra bài viết của 1 số HS tuần trước viết chưa đạt, về nhà viết lại.**  -Giáo viên nhận xét – tuyên dương .  **2.Dạy bài mới:**  **a.Giới thiệu bài, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu.:**GT và ghi bảng "Nghe- kể Người bán quạt may mắn"  **b.HD học sinh nghe – kể chuyện**  **-** Tranh vẽ gì  1.Giáo viên kể chuyện**:**  **- Giáo viên kể chuyện lần 1.**  - HDHS tìm hiểu nội dung.  +Bà lão bán quạt gặp ai và phàn nàn điều gì?  +Ông Vương Hi Chi viết chữ vào những chiếc quạt để làm gì ?  +Vì sao mọi người đua nhau đến mua quạt ?  -Giáo viên kể lần 2, lần 3  2)HS thực hành kể, tìm hiểu câu chuyện:  -GV theo dõi giúp đỡ các nhóm.  - Đại diện các nhóm thi kể.  -Nhận xét cách kể của mỗi học sinh.  +Qua câu chuyện này em biết gì về Vương Hi Chi ?  +Em biết thêm nghệ thuật gì qua câu chuyện?  **3.Củng cố - dặn dò:**  -Nhận xét tiết học. | -2em đọc bài trước lớp.   * Hs đọc đề bài.   +HS quan sát tranh.  -Bà lão bán quạt đang ngủ bên gốc cây, Vương Hi Chi viết chữ lên những chiếc quạt.  -Lắng nghe.  -Bà lão bán quạt đến nghỉ dưới gốc cây, gặp ông Vương Hi Chi, phàn nàn quạt bán ế nên chiều nay cả nhà bà không có cơm ăn.  -Viết chữ, đề thơ vào tất cả những chiếc quạt vì tin rằng bằng cách ấy sẽ giúp được bà lão.Chữ ông đẹp nổi tiếng, nhận ra chữ ông mọi người sẽ mua quạt  -Vì mọi người nhận ra nét chữ, lời thơ của Vương Hy Chi trên quạt. họ mua quạt như mua một tác phẩm quý giá.  - Học sinh nghe  -HS tập kể lại câu chuyện trong nhóm (thời gian 4’).  -Vương Hi Chi là một người có tài và nhân hậu, biết cách giúp đỡ người nghèo khổ.  ***-***Người viết chữ đẹp cũng là nghệ sỹ- có tên gọi là nhà thư pháp. |

**Sinh hoạt lớp: Tuần 24**

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN**

**I.Mục tiêu:** Giúp các em:

-Tự nhận xét, đánh giá những việc làm được và chưa làm được trong tuần

-Học sinh có ý thức được sau một tuần học, có ý thức nhận định thi đua báo cáo của các tổ.

-Giáo dục HS yêu thích có ý chí phấn đấu trong học tập.

**II.Đồ dùng học tập:**Các nội nội dung khi báo cáo của các tổ.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:** Hát tập thể.  **2.Đánh giá các hoạt động trong tuần:**  a.Từng tổ báo cáo các hoạt động của tổ trong tuần 24.    \* **Ý kiến góp ý**:  -Lần lượt học sinh có ý kiến góp ý.  b.Lớp trưởng đánh giá và xếp loại chung  - Tuyên dương những bạn đã hoàn thành tốt.  **\*Ý kiến của giáo viên chủ nhiệm.**  - GV nhận xét chung trong tuần.  - Nhận xét các buổi học tăng cường, quá trình học tập, rèn chữ viết và giữ gìn sách vở.  -Nhắc nhở các em cố gắng khắc phục những tồn tại.  **\*Trò chơi: "Ai nhanh ai đúng"**  **-** HS xung phong lên chơi.  **3.Kế hoạch tuần đến:**  - Tiếp tục khắc phục những tồn tại của tuần 24.  - Đi học chuyên cần, đúng giờ.  - Học bài và chuẩn bị đồ dùng dầy đủ trước khi đến lớp.  - Mang sách, vở đúng thời khóa biểu.  - Trong giờ học đưa tay phát biểu xây dựng bài.  - Cần luyện đọc và viết ở nhà.    - Vệ sinh cá nhân và tác phong gọn gàng, sạch sẽ, có tinh thần phòng chống covid.  - Trực nhật lớp và khu vực sạch sẽ, chăm sóc cây xanh  - Tham gia vận động theo nhạc giữa giờ.  **4.Củng cố- dặn dò:**  - Tuyên dương các bạn tốt | - Cả lớp hát một bài hát.  - HS chú ý lắng nghe.  - Đại diện các tổ trưởng báo cáo các hoạt động trong tổ mình.  - HS có ý kiến.  - Lắng nghe.  - HS tham gia chơi trò chơi.  - HS chú ý lắng nghe.  - Lắng nghe. |

**Toán : LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

- Luyện chia số có bốn chữ số cho số có 1 chữ số . Giải toán bằng hai phép tính.

- Rèn kĩ năng chia nhanh, chính xác.

- Tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập, sách chữ nổi, bảng bút giấy braille

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Giới thiệu bài**  - Ghi đề bài  **2. Hướng dẫn HS luyện tập, kết hợp ngôn ngữ kí hiệu**  **\* Bài 1:** Tính nhẩm  6000 : 2 =  8000 : 4 =  9000 : 3 =  4000 : 2 =  5000 : 5 =  - Yêu cầu HS suy nghĩ trong 1’  - Cho HS chơi trò chơi Đố bạn  - GV nêu luật chơi và cách chơi  - Nhận xét, tuyên dương  **\*Bài 2:** Đặt tính rồi tính  1254 : 2 2 714 : 3 4016: 8 3504 : 5  - Yêu cầu HS mang bông hoa màu vàng làm 2 bài, màu đỏ làm 4 bài, xanh làm 3 bài vào vở  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo  - Khi chữa bài, gọi 1 vài HS nêu lại cách tính  - Nhận xét, chữa bài  **\*Bài 3:** Có 4 thùng sách, mỗi thùng đựng 822 quyển sách. Số sách đó chia đều cho 8 thư viện trường học. Hỏi mỗi thư viện được chia bao nhiêu quyển sách?  - Yêu cầu HS tự tìm các bước giải  **Tóm tắt:**  Có : 4 thùng  1 thùng : 822 quyển sách  Chia đều cho : 8 thư viện  1 thư viện …quyền sách ?  - Chữa bài, nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Dặn dò HS về nhà ôn lại bài đã làm | - Nghe  - 2 HS đọc lại đề bài  - Đọc đề  - HS lắng nghe và thực hiện  - 3 HS làm bài trên bảng, lớp làm bài vào vở .  - Nêu lại cách thực hiện    - Đọc yêu cầu  - 1 HS làm bài trên bảng, cả lớp làm bài vào vở  - Nhận xét bài làm của bạn |